

Bản án số: **18 /2021/LHST**

Ngày: 22/06/2021.

*V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Lương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Như Thanh

**Bà Đỗ Hảo Hoàn**

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Dương Thị Kim Mỹ** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy:* Ông **Ngô Ngọc Quảng** - Kiểm Sát Viên

Ngày 22 tháng 06 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 132/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 04 năm 2021 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 339/2021/QĐXXST-LHST ngày 02/06/2021 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị **Đỗ Thị Ngọc K**, sinh năm 1984;

ĐKHKTT: Nông trường S, huyện B, Thành phố Hà Nội;

Chỗ ở: Số 2 ngõ 23 X, phường V, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; (Chị K có mặt).

**Bị đơn:** Anh **Hoàng Xuân D**, sinh năm 1978;

ĐKHKTT và chỗ ở: Tập thể xí nghiệp G, xã L, huyện T, Thành phố Hà Nội;

Chỗ ở: Số 2 ngõ 23 X, phường V, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội; (Anh D có mặt).

**NHẬN THẤY**

Ngày 15/03/2021 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy nhận đơn của chị Đỗ Thị Ngọc K, khởi kiện anh Hoàng Xuân D về việc xin ly hôn.

**Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn Chị Đỗ Thị Ngọc K trình bày:**

**Về quan hệ hôn nhân:** Tôi tự nguyện kết hôn với anh Hoàng Xuân D có đăng ký kết hôn ngày 06/11/2009 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, thành phố Hà Nội.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh D không tôn trọng tôi và gia đình tôi, vợ chồng thường xảy ra cãi vã. Chúng tôi đã cố gắng hàn gắn tình cảm với nhau nhiều lần nhưng tình trạng mâu thuẫn không được cải thiện, vợ chồng không thể hòa hợp và không còn yêu thương nhau nữa.

Tháng 08/2013, tôi phải ôm con vào Bình Dương sinh sống, tháng 02/2014, vì tôi thương con và cũng muốn cho anh D cơ hội sửa đổi nên vợ chồng tôi đã đoàn tụ. Sau khi về chung sống, anh D vẫn có những hành động xúc phạm đến tôi, thường xuyên uống rượu và đuổi đánh tôi. Kể từ tháng 11/2020 đến nay, vợ chồng tôi đã ly thân, mặc dù vẫn ở chung nhà nhưng không còn quan tâm nhau. Nay tôi xác định tình cảm không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vì vậy tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh D để ổn định lại cuộc sống.

**Về con chung:** Vợ chồng tôi có 01 con chung là cháu Hoàng Hải Đ (giới tính nam), sinh ngày 26/06/2010. Hiện tại cháu Đ đang ở cùng bố mẹ. Ly hôn, tôi đề nghị tòa án giao cháu Hoàng Hải Đ cho tôi trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tôi không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung. Khi tôi ly hôn tôi sẽ tự lo chỗ ở cho mẹ con tôi.

**Về tài sản chung:** Chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về nợ chung:** Chúng tôi không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Bị đơn anh Hoàng Xuân D trình bày:**

**Về quan hệ hôn nhân:** Tôi hoàn toàn nhất trí với lời khai của chị Đỗ Thị Ngọc K về thời gian và địa điểm đăng ký kết hôn. Chúng tôi kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tình cảm.

Về mâu thuẫn vợ chồng như chị K trình bày là chưa chính xác. Vợ chồng tôi có xảy ra mâu thuẫn và cãi vã, nguyên nhân mâu thuẫn là:

- Do chị K tự ý làm các công việc trong gia đình theo ý của bản thân chị K.
- Do khoảng từ năm 2019 công việc của tôi không ổn định, thu nhập giảm sút cho nên chị K có ý coi thường tôi.
- Cũng từ những nguyên nhân trên, tôi đã góp ý với chị K nhiều lần nhưng chị K không sửa đổi, do tôi không làm chủ được bản thân nên đã có lần tôi đánh chị K. Sau những lần tôi đánh chị K, tôi đã nhận ra việc đánh chị K là không đúng quy định của pháp luật nên tôi cũng đã có ý xin lỗi chị K.

Hiện nay chúng tôi vẫn chung sống cùng 1 nhà, tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng tôi chưa trầm trọng đến mức phải ly hôn. Tôi xác định vẫn còn tình cảm với vợ tôi, đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng tôi được đoàn tụ.

**Về con chung:** Vợ chồng tôi có 01 con chung là cháu Hoàng Hải Đ (giới tính nam), sinh ngày 26/06/2010. Hiện tại cháu Đ đang ở cùng bố mẹ.

Nếu trường hợp chúng tôi phải ly hôn, chị K xin nuôi con tôi đồng ý. Việc chị K không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung là quyền của chị K, tôi sẽ có trách nhiệm của tôi với cháu.

**Về tài sản chung:** Chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về nợ chung:** Chúng tôi không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

#### TẠI PHIÊN TÒA

- Chị K đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn. Khi ly hôn chị xin được nuôi con không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản và công nợ chị không yêu cầu giải quyết.

- Anh D xác định tình cảm vợ chồng chưa đến mức phải ly hôn, nên anh xin đoàn tụ. Nếu ly hôn, chị xin K xin nuôi con, không yêu cầu tôi cấp dưỡng nuôi con chung tôi đồng ý. Về tài sản và công nợ chị K không yêu cầu giải quyết, tôi nhất trí và không có ý kiến gì thêm

#### PHẦN TRANH LUẬN TẠI PHIÊN TÒA

Tại phiên tòa chị K và anh D không có ý kiến gì trong phần tranh luận

***Đại diện Viện Kiểm Sát tham gia phiên tòa có ý kiến:***

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, phần trình bày của đương sự tại phiên tòa hôm nay, Viện kiểm sát nhận thấy: Về thủ tục tố tụng, Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật, tư cách của những người tham gia tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đảm bảo nguyên tắc xét xử của những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đúng quy định. Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Chị K tự nguyện kết hôn với anh D có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn đã trầm trọng. Nay chị K xin ly hôn là có căn cứ. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị K và xử cho anh chị được ly hôn. Giao cháu Đ cho chị K nuôi dưỡng, anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản và công nợ anh chị không yêu cầu nên không giải quyết.

***Sau khi xem xét, đánh giá khách quan, toàn diện những tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy.***

#### NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:**

- Ngày 15/03/2021 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy nhận đơn của chị Đỗ Thị Ngọc K, khởi kiện anh Hoàng Xuân D về việc xin ly hôn. Như vậy, quan hệ pháp luật trong vụ án xác định là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Anh Hoàng Xuân D hiện sinh sống tại địa chỉ Số 2 ngõ 23 X, phường V, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy thụ lý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để giải quyết tranh chấp phù hợp với quy định Điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

**[2] Về quan hệ hôn nhân:**

Chị Đỗ Thị Ngọc K tự nguyện kết hôn với anh Hoàng Xuân D có Đ ký kết hôn ngày 06/11/2009 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, thành phố Hà Nội, là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do kinh tế của vợ chồng có nhiều khó khăn, anh D thường xuyên đánh chị K. Khi vợ chồng có mâu thuẫn chị K đã tìm mọi biện pháp để cải thiện quan hệ vợ chồng được thể hiện: Tháng 08/2013, chị K đã cùng con vào Bình Dương sinh sống anh D có thời gian suy nghĩ về tình cảm vợ chồng, để anh D cơ hội sửa đổi, vợ chồng đoàn tụ. Tháng 02/2014, chị đưa con về chung sống, nhưng anh D vẫn có những hành động xúc phạm chị K, thường xuyên uống rượu và đuổi đánh chị.

Căn cứ kết quả xác minh tại nơi cư trú (BL 38 ) của chị K, anh D cho biết: *“về mâu thuẫn vợ chồng giữa anh D và chị K chủ yếu phát sinh từ những vướng mắc về kinh tế trong gia đình, anh D không có công ăn việc làm ổn định từ đó hai vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã...”*

Căn cứ ý kiến của anh Đ1 (em con nhà dì ruột của anh D - BL 43) cho biết: *“nhà tôi chung ngõ nhà anh D, chị K, anh D chị K đã có nhiều lần mâu thuẫn, nhiều lần anh D đánh chị K”*.

Như vậy thể hiện mâu thuẫn giữa chị K và anh D đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc anh D xin đoàn tụ là không có cơ sở. Nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị K xử cho chị K được ly hôn là phù hợp quy định điều 56 luật hôn nhân và gia đình.

**[3] Về con chung:**

Xác định chị K và anh D có 01 con chung là cháu Hoàng Hải Đ (giới tính nam), sinh ngày 26/06/2010. Khi ly hôn chị K xin được nuôi con chung không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung. Anh D đồng ý.

Tòa án xét thấy: Việc chị K tự nguyện nhân nuôi con chung, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung, anh D đồng ý, phù hợp với nguyện vọng của cháu Đ, nên Tòa án ghi nhận sự tự nguyện của các bên đương sự và giao cháu Hoàng Hải Đ cho chị K nuôi dưỡng, tạm miễn cấp dưỡng nuôi con cho anh D đến khi có quyết định khác là phù hợp quy định tại điều 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

**[4] Về tài sản chung và công nợ:**

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, cả anh D và chị K cùng xác định tài sản chung và công nợ không có, khi ly hôn anh chị cùng không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị K phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[ 6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên!***

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 171, 227, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Căn cứ điều 56,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Ngọc K về việc xin ly hôn anh Hoàng Xuân D.

Chị Đỗ Thị Ngọc K được ly hôn anh Hoàng Xuân D.

2/ Về con chung: Xác định chị Đỗ Thị Ngọc K và anh Hoàng Xuân D có 01 con chung là cháu Hoàng Hải Đ (giới tính nam), sinh ngày 26/06/2010. Giao cháu Hoàng Hải Đ cho chị Đỗ Thị Ngọc K trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng Xuân D cho đến khi có quyết định khác.

Anh Hoàng Xuân D được quyền chăm trông nom, chăm sóc, giáo dục, con chung, chị K và những người thân trong gia đình chị K không ai được quyền ngăn cản.

3/ Về án phí: Chị Đỗ Thị Ngọc K phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đồng. Chị Đỗ Thị Ngọc K đã nộp số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 21759 ngày 26/03/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay chuyển thành án phí. Xác định chị Đỗ Thị Ngọc K đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn. Tòa báo họ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND xã L, huyện T
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Lương**